

**ĐẢNG ỦY XÃ ĐỨC CƠ
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đức Cơ, ngày 14 tháng 9 năm 2025

*

Số 01-KH/BCĐ

KẾ HOẠCH
triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”;

- Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Gia Lai về tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh,

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm trang bị cho người dân những kiến thức, kỹ năng số thiết yếu để chủ động tiếp cận, khai thác, thụ hưởng các thành tựu của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số; thúc đẩy công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy tinh thần tự học, tự rèn luyện kỹ năng số để chủ động tham gia vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, tổ chức, đặc biệt là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” một cách đồng bộ, toàn diện, sâu rộng đến từng làng, tổ dân phố; tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên phát huy vai trò nêu gương, tiên phong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số trong cộng đồng.

- Tổ chức triển khai bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục... trong kiến tạo hệ sinh thái “học tập số” đa dạng, hiệu quả. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến để bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh triển khai nhanh, rộng khắp, có hệ thống, có sự gắn kết giữa các cấp, các ngành; bảo đảm tích hợp công nghệ số vào các mặt đời sống xã hội, giúp người dân từng bước hình thành kỹ năng, thói quen và văn hóa sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá quá trình triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; bảo đảm tính hiệu quả, thực chất. Kết quả thực hiện phải được phản ánh qua sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Bảo đảm an ninh thông tin, an ninh dữ liệu trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II- NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp, huy động nguồn lực và sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; thường xuyên cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người

lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp và người dân, nhằm nâng cao hiệu quả học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu trong đời sống.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết chặt chẽ Phong trào “Bình dân học vụ số” với các Kế hoạch, Đề án, Chương trình chuyển đổi số của xã.

III- CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

1.1. Phần đầu 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

1.2. Đảm bảo 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo; có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trên môi trường số.

1.3. Phần đầu 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu; biết cách bảo vệ bản thân trên môi trường số.

1.4. Trên 58% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt chuẩn phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng định danh điện tử quốc gia (VNeID).

1.5. Phần đầu 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng thiết bị thông minh để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

2.1. 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

2.2. Đảm bảo 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo

đảm an toàn trong môi trường số.

2.3. 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

2.4. Phần đầu 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

2.5. Đạt 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thông tin và tuyên truyền

1.1. Thực hiện tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Cơ quan thực hiện: Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

- Thời gian: Thường xuyên.

1.2. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào “Bình dân học vụ số”. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Cơ quan thực hiện: Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

1.3. Xây dựng và duy trì, vận hành chuyên trang/chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân xã để cung cấp thông tin về Phong trào “Bình dân học vụ số” tới các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

1.4. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại xã như: Hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã.
- Thời gian: Định kỳ, thường xuyên.

2. Triển khai các quy định, hướng dẫn

2.1. Triển khai Khung kỹ năng số, theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng đã được ban hành: (1) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; (2) Học sinh; (3) Người lao động trong các doanh nghiệp; (4) Người dân (theo hướng dẫn của cấp trên).

2.2. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã.

2.3. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội và người dân tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3. Triển khai các nền tảng

3.1. Tổ chức triển khai thực hiện nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã.
- Thời gian: Theo Kế hoạch của cấp trên.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã.
- Thời gian: Theo Kế hoạch của cấp trên.

3.3. Tổ chức vận hành và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian: Thường xuyên.

3.4. Hướng dẫn cán bộ, đảng viên và người dân khai thác sử dụng hiệu quả trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công

nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

4. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

4.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

a) Hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trên địa bàn xã (sau khi có hướng dẫn của cấp trên), tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy.

- Thời gian: Theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyên đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

4.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

a) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

b) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành giáo dục.

c) Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã; các chi bộ trường học trên địa bàn xã; Chi bộ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

- Thời gian: Ngay trong năm học 2025 - 2026.

4.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

4.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ hằng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về chuyển đổi số. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Các làng, tổ dân phố phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội cử đoàn viên, hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật... theo tiêu chuẩn quốc tế.

e) Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

5. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

5.1. Mạng lưới “Đại sứ số”

Triển khai thực hiện mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Xã bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, Công an xã, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

5.2. Phong trào “Gia đình số”

Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyên đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

5.3. Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”

Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

5.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”

Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

5.5. Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”

Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở các làng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Thời gian: Thường xuyên.

5.6. Chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số

Các cơ sở đoàn trong tỉnh thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

- Cơ quan thực hiện: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã.
- Thời gian: Thường xuyên.

V- KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” được bố trí từ nguồn ngân sách của nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả; đồng thời tập trung chỉ đạo các phòng, ban, các cơ quan liên quan nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ được giao.

Chủ trì phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chỉ đạo Phòng Văn hoá - Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan. Xây dựng kế hoạch triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế tham mưu việc bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch đối với các nhiệm vụ, giải pháp cần bố trí kinh phí cho triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân, Văn phòng Đảng ủy, Công an và các cơ quan liên quan triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; định kỳ hàng quý và đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Văn phòng Đảng ủy tổ chức tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

3. Văn phòng Đảng ủy

Phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Công an và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” và báo cáo theo quy định.

4. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Xây dựng và triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia Phong trào “Bình dân học vụ số”; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội chủ trì, phát động, nhất là Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

5. Công an xã

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số” trong toàn lực lượng Công an xã. Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ

số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do ngành công an chủ trì.

6. Các tổ chức đảng trực thuộc

Tổ chức thực hiện triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại khu dân cư, cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao. Chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có liên quan; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ quan, đơn vị. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; bảo đảm thiết thực đồng bộ, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã. Định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối hằng quý báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy) để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Phạm Văn Cường